

CHÍNH PHỦ**CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 118/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2014

NGHỊ ĐỊNH**Về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động
của công ty nông, lâm nghiệp***Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;**Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;**Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;**Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,**Chính phủ ban hành Nghị định về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp.***Chương I****QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định việc sắp xếp, đổi mới tổ chức, cơ chế quản lý và chính sách đối với các công ty nông, lâm nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi chung là công ty nông, lâm nghiệp) đã được chuyển đổi theo Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh; Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển lâm trường quốc doanh; Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

b) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khoán trắng là việc công ty nông, lâm nghiệp giao khoán đất cho hộ gia đình, cá nhân nhưng không có đầu tư, không thực hiện đúng quy định của hợp đồng giao khoán đã ký kết theo quy định của pháp luật về giao khoán đất và người nhận giao khoán đất tự đầu tư, tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và phải nộp sản phẩm hoặc tiền cho công ty.

2. Quản lý rừng bền vững là quá trình quản lý rừng ổn định để đạt được những mục tiêu quản lý đề ra; đảm bảo sản xuất được liên tục mà không làm suy giảm các giá trị và năng suất trong tương lai của rừng; không gây ra những hậu quả xấu đối với môi trường và xã hội.

3. Chứng chỉ rừng quốc tế là sự xác nhận bằng giấy chứng nhận rằng công ty quản lý rừng đã đạt những tiêu chuẩn về quản lý rừng bền vững do tổ chức chứng chỉ rừng quốc tế hoặc tổ chức được ủy quyền chứng nhận quy định.

Điều 3. Nguyên tắc sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp

1. Sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp phải phù hợp với chủ trương, định hướng phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và nền kinh tế, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp nhằm xác định cụ thể người sử dụng đất, chủ rừng, quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, bảo vệ và phát triển rừng, tài nguyên rừng.

3. Các công ty nông, lâm nghiệp làm nhiệm vụ sản xuất kinh doanh là chính thì chuyển hẳn sang hạch toán kinh doanh theo cơ chế thị trường và thực hiện cổ phần hóa; các công ty nông, lâm nghiệp làm nhiệm vụ công ích là chính thì thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch.

4. Tạo sự chuyển biến căn bản về phương thức tổ chức quản lý và quản trị doanh nghiệp; gắn với công nghiệp chế biến và thị trường theo chuỗi giá trị hàng hóa.

5. Tạo thêm việc làm và thu nhập cho người dân trên địa bàn; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, công ty và người lao động.

Chương II**SẮP XẾP, ĐỔI MỚI CÔNG TY NÔNG NGHIỆP****Điều 4. Duy trì, củng cố và phát triển công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ**

Duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ gồm các công ty nông nghiệp tại các địa bàn chiến lược, vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa gắn với nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Điều 5. Chuyển công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần

1. Chuyển công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối đối với công ty nông nghiệp có ngành nghề kinh doanh chính là trồng, chế biến cao su tại các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa gắn với quốc phòng, an ninh. Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể tỷ lệ nắm giữ vốn nhà nước ở từng công ty khi phê duyệt phương án sắp xếp của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh và tập đoàn, tổng công ty nhà nước.

2. Chuyển công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nhà nước không giữ cổ phần chi phối hoặc không nắm giữ cổ phần đối với các công ty nông nghiệp không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 6. Thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

Thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trên cơ sở sắp xếp, đổi mới công ty nông nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ nhằm thực hiện gắn kết phát triển vùng nguyên liệu và người dân trong vùng với phát triển công nghiệp chế biến và thị trường; phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền lợi của người lao động.

Điều 7. Giải thể công ty nông nghiệp

Giải thể công ty nông nghiệp thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Kinh doanh thua lỗ ba năm liên tiếp vì lý do chủ quan của công ty và có số lỗ lũy kế bằng 3/4 vốn nhà nước tại công ty trở lên.

2. Khoán trắng, giao khoán đất nhưng không quản lý được đất đai và sản phẩm trên diện tích chiếm từ 3/4 tổng diện tích đất công ty được giao, thuê.

3. Quy mô diện tích dưới 500 ha, phân tán, sản xuất kinh doanh kém hiệu quả. Trường hợp quy mô diện tích dưới 500 ha, liền vùng, tập trung và sản xuất kinh doanh hiệu quả cần giữ lại thì cơ quan chủ sở hữu xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Chương III

SẮP XẾP, ĐỔI MỚI CÔNG TY LÂM NGHIỆP

Điều 8. Duy trì, củng cố và phát triển công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

1. Duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu công ty lâm nghiệp có diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên giàu và trung bình từ 70% diện tích đất được giao, thuê trở

lên và đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững, được cấp chứng chỉ rừng quốc tế về quản lý rừng bền vững thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh sau khi được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận.

2. Duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu công ty lâm nghiệp có diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững và chưa được cấp chứng chỉ rừng quốc tế về quản lý rừng bền vững, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng từ 70% diện tích đất được giao, thuê trở lên thực hiện nhiệm vụ sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

3. Chuyển thành ban quản lý rừng phòng hộ hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp công lập có thu đối với công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có diện tích rừng phòng hộ tập trung từ 70% diện tích đất được giao, thuê trở lên. Việc tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ thực hiện theo Quy chế quản lý rừng phòng hộ.

Điều 9. Chuyển công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần

1. Chuyển công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối đối với công ty lâm nghiệp có diện tích rừng sản xuất là rừng trồng và đất quy hoạch trồng rừng sản xuất từ 70% diện tích đất được giao, thuê trở lên tại các địa bàn chiến lược, vùng sâu, vùng xa gắn với quốc phòng, an ninh. Thủ tướng Chính phủ quyết định cụ thể tỷ lệ nắm giữ vốn nhà nước ở từng công ty khi phê duyệt phương án sắp xếp của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh và tập đoàn, tổng công ty nhà nước.

2. Chuyển công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nhà nước không giữ cổ phần chi phối hoặc không nắm giữ cổ phần đối với các công ty lâm nghiệp không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 10. Thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

Thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trên cơ sở sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ nhằm thực hiện gắn kết phát triển vùng nguyên liệu và người dân trong vùng với phát triển công nghiệp chế biến và thị trường; phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch sử dụng đất của địa phương và bảo đảm quyền lợi của người lao động.

Điều 11. Giải thể công ty lâm nghiệp

Giải thể công ty lâm nghiệp thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Kinh doanh thua lỗ ba năm liên tiếp vì lý do chủ quan của công ty và có số lỗ lũy kế bằng 3/4 vốn nhà nước tại công ty trở lên.

2. Khoán trắng, giao khoán đất nhưng không quản lý được đất đai và sản phẩm trên diện tích chiếm từ 3/4 tổng diện tích đất công ty được giao, thuê.

3. Quy mô diện tích dưới 1.000 ha, phân tán, sản xuất kinh doanh kém hiệu quả. Trường hợp quy mô diện tích dưới 1.000 ha, liền vùng, tập trung và sản xuất kinh doanh hiệu quả cần giữ lại thì cơ quan chủ sở hữu xem xét, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Chương IV

CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH SẮP XẾP, ĐỔI MỚI VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY NÔNG, LÂM NGHIỆP

Điều 12. Rà soát chức năng, nhiệm vụ công ty nông, lâm nghiệp

1. Tiếp tục rà soát, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các công ty nông, lâm nghiệp, xác định rõ ngành nghề sản xuất kinh doanh chính, ngành nghề sản xuất kinh doanh bổ sung, ngành nghề kinh doanh phục vụ sản xuất kinh doanh chính. Xây dựng phương án sắp xếp lại các công ty theo hướng tập trung vào ngành nghề sản xuất kinh doanh chính gắn kết giữa phát triển vùng nguyên liệu với sản xuất, chế biến và thị trường tiêu thụ, hình thành mô hình sản xuất kinh doanh tổng hợp nông, lâm, công nghiệp, nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa trên đơn vị diện tích sản xuất, nâng cao đời sống của người dân.

2. Đối với công ty lâm nghiệp vừa có rừng sản xuất là rừng tự nhiên, rừng sản xuất là rừng trồng, rừng phòng hộ và đặc dụng diện tích mỗi loại dưới 70% diện tích đất được giao, thuê thì việc xác định ngành nghề sản xuất kinh doanh chính hoặc sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích do cơ quan chủ sở hữu xem xét, lựa chọn trình cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Điều 13. Rà soát, đo đạc, lập bản đồ; lập, điều chỉnh, phê duyệt phương án sử dụng đất

1. Các công ty nông, lâm nghiệp thực hiện việc rà soát hiện trạng sử dụng đất về vị trí, ranh giới quản lý, sử dụng đất; diện tích đất đang sử dụng đúng mục đích; diện tích đất sử dụng không đúng mục đích; diện tích đất không sử dụng; diện tích đất đang giao khoán, cho thuê, cho mượn, bị lấn, bị chiếm, liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư và đang có tranh chấp.

2. Căn cứ đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển công ty nông, lâm nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch sử dụng đất của địa phương và hiện trạng sử dụng đất, công ty đề xuất phương án sử dụng đất. Nội dung phương án sử dụng đất phải thể hiện vị trí, ranh giới sử dụng đất; diện tích đất đề nghị giữ